

Số: 166/2013/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 5 năm 2013

UBND TỈNH BẮC GIANG

Số: 1527
Ngày: 09/5/13
Chức vụ:

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tạm thời mức thu, quản lý và sử dụng

phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Sau khi thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh; Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 14/STC-TTr ngày 14/3/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

1. Đối tượng chịu phí, các trường hợp miễn phí, người nộp phí, cơ quan thu phí; Phương thức thu, nộp phí, trả lại phí đã nộp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện.

2. Mức thu phí đối với xe mô tô (không bao gồm xe máy điện)

STT	Loại phương tiện chịu phí	Mức thu (đồng/năm)
1	Loại có dung tích xy lanh đến 100 cm ³	50.000
2	Loại có dung tích xy lanh trên 100 cm ³	100.000
3	Xe chở hàng 4 bánh có gắn động cơ một xy lanh	2.160.000

Mức thu trên được thực hiện kể từ ngày 01/01/2013.

3. Số tiền thu được từ thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô được quản lý và sử dụng như sau:

a) Đối với các phường, thị trấn: 90% nộp vào Quỹ bảo trì đường bộ địa phương; 10% để lại để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

b) Đối với các xã: 80% nộp vào Quỹ bảo trì đường bộ địa phương; 20% để lại để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

c) Số tiền phí thu được sau khi để lại trang trải chi phí tổ chức thu phải thực hiện nộp hàng tuần vào Quỹ bảo trì đường bộ địa phương. Trường hợp đến thời điểm thu nộp theo quy định mà tỉnh chưa lập Quỹ thì nộp vào ngân sách cấp tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này trên địa bàn tỉnh; tổng hợp và đề xuất giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

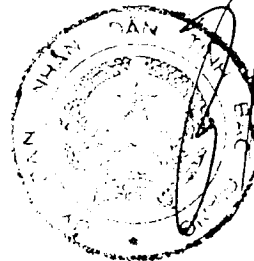
Điều 3. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế, UBND huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *KL*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các bộ: Tài chính, Giao thông Vận tải (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản, BTP;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của Đảng;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh (t/truyền);
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LDVP, TPKT, VX, TH, TH-CB;
 - + Lưu: VT, KT4./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hạnh

UBND HUYỆN TÂN YÊN
VĂN PHÒNG

SAO Y

Số: *113*./SY-VP

Tân Yên, ngày *14* tháng 5 năm 2013

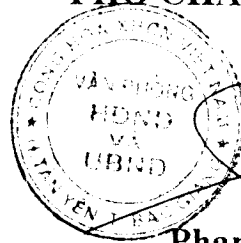
Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy, UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LDVP, các CV.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Văn Dũng